

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 - 2023

Thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 31/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các điều kiện đảm bảo thực hiện hiệu quả, chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông; Chỉ thị số 1112/CT-BGDĐT ngày 19/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022 - 2023, Thông báo số 692-TB/TU ngày 30/8/2022 về chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại Hội nghị tổng kết năm học 2021 - 2022; Kế hoạch số 240/KH-UBND ngày 05/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 trên địa bàn tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định những nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu của ngành Giáo dục để triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 14/CT-TTg, Chỉ thị số 1112/CT-BGDĐT, Thông báo số 692-TB/TU, Kế hoạch số 240/KH-UBND nhằm phát huy thành tích của những năm học trước, giữ vững thành quả đã đạt được, thi đua dạy tốt - học tốt - quản lý tốt, phấn đấu hoàn thành tốt mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ năm học 2022 - 2023.

- Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới căn bản, toàn diện, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo; nhanh chóng thu hẹp khoảng cách giữa các vùng miền về chất lượng giáo dục; nâng cao cơ hội tiếp cận giáo dục ở khu vực nông thôn, miền núi, hải đảo. Phấn đấu mục tiêu đến trước năm 2030 đưa tỉnh Quảng Ninh nằm trong nhóm 15 tỉnh, thành phố có chất lượng giáo dục, đào tạo tốt nhất cả nước.

- Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý giáo dục, thực hiện quản trị trường học thích ứng với sự thay đổi, tiếp cận chiến lược phát triển giáo dục Việt Nam, chuẩn hóa, hiện đại hóa, dân chủ hóa và quốc tế hóa trong các cơ sở giáo dục.

- Đảm bảo năm học 2022 - 2023 thực hiện tốt mục tiêu kép: vừa an toàn tuyệt đối về sức khỏe cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, trẻ em, học sinh, học viên, vừa hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học theo chủ đề công tác năm 2022 của tỉnh "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19; giữ vững đà tăng trưởng; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao", theo chủ đề năm học 2022 - 2023 là "Đoàn kết, sáng tạo, ra sức phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo".

- Làm căn cứ để cơ quan quản lý giáo dục các cấp và các cơ sở giáo dục tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg, Chỉ thị số 1112/CT-BGDĐT, Thông báo số 692-TB/TU, Kế hoạch số 240/KH-UBND. Qua đó nhằm tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cơ quan quản lý giáo dục các cấp; nâng cao hiệu quả của công tác phối hợp trong triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của trung ương, của tỉnh về thực hiện nhiệm vụ giáo dục đào tạo năm học 2022-2023.

2. Yêu cầu

- Quán triệt nội dung của Chỉ thị số 14/CT-TTg, Chỉ thị số 1112/CT-BGDĐT, Thông báo số 692-TB/TU, Kế hoạch số 240/KH-UBND tới toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và học sinh, học viên.

- Việc triển khai, thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg, Chỉ thị số 1112/CT-BGDĐT, Thông báo số 692-TB/TU, Kế hoạch số 240/KH-UBND phải bám sát các nhiệm vụ theo chỉ đạo; đưa ra các giải pháp thiết thực, phù hợp, gắn với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị; xác định rõ mục tiêu, lộ trình thực hiện.

II. CHỈ TIÊU CƠ BẢN NĂM HỌC 2022 - 2023

1. Phân đầu công nhận mới 11 trường đạt chuẩn quốc gia¹, nâng tỉ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 88,74%².

2. Tổ chức cho 260 giáo viên đi đào tạo nâng chuẩn; thêm 1.015 giáo viên hoàn thành đào tạo đạt chuẩn và 120 giáo viên hoàn thành trình độ trên chuẩn; nâng tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn lên 86,0 %³.

3. Hoàn thành việc biên soạn, thẩm định Tài liệu giáo dục địa phương.

4. Đối với giáo dục mầm non: Phân đầu tỷ lệ huy động trẻ Nhà trẻ đạt 35,3%; trẻ Mẫu giáo đạt 93,7%, trẻ 5 tuổi đạt 99,9%; trẻ Mẫu giáo 5 tuổi hoàn thành chương trình đạt 99,9%; trẻ học 2 buổi/ngày và trẻ được khám sức khỏe định kỳ đạt 100%; trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm 0,3% và trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm 0,2% so với cùng kỳ năm học trước; trẻ béo phì được khống chế⁴.

5. Đối với giáo dục tiểu học: Phân đầu tỷ lệ học sinh tiểu học học 2 buổi/ngày đạt 65%, trong đó phân đầu tỷ lệ học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3 học 2 buổi/ngày đạt 75%; học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 99%; học sinh

¹ Tăng 11 trường thuộc các cấp học: MN: 03 trường (MN Hà Khẩu, MN Tuần Châu - Hạ Long; MN Đồng Tâm - Bình Liêu); TH: 03 trường (TH Đường Hoa, TH Quảng Phong - Hải Hà; TH Ka Long - Móng Cái); TH&THCS: 03 trường (Hùng Thắng, TH&THCS Hòa Bình - Hạ Long; PT DTBT TH&THCS Đồng Văn - Bình Liêu); THCS: 02 trường (THCS Chu Văn An - Cẩm Phả, THCS Hải Yên - Móng Cái).

² Năm học 2021-2022: có 551/631 trường đạt chuẩn quốc gia (đạt 87,32%).

³ Năm học 2021-2022 có 812 giáo viên đi đào tạo nâng chuẩn, số giáo viên hoàn thành đào tạo đạt chuẩn: 486, số giáo viên hoàn thành trình độ trên chuẩn: 186.

⁴ Năm học 2021-2022: Tỷ lệ huy động nhà trẻ đạt 35,0%; Tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo: 93,2%; Tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo 5 tuổi đạt 99,9%; Trẻ mẫu giáo 5 tuổi hoàn thành chương trình đạt 99,9%; Trẻ học 2 buổi/ngày và trẻ được khám sức khỏe định kỳ đạt 100%; Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân chiếm 0,9%; Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi chiếm 1,2%, giảm 0,2%; Tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì được khống chế.

lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học đạt 99,5%⁵.

6. Đối với giáo dục trung học: Phần đầu học sinh trung học lên lớp thẳng đạt tỷ lệ 98,0% trở lên⁶, tỉ lệ đỗ tốt nghiệp THPT đạt 97,8 % trở lên⁷.

7. Đối với giáo dục thường xuyên: Phần đầu tỷ lệ xóa mù chữ: 99,70%; đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2⁸.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Thực hiện công tác chỉ đạo đối với nhiệm vụ đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo trong tình hình mới và triển khai nhiệm vụ năm học 2022-2023

- Tiếp tục triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc và hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025; các nội dung chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh về thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 - 2023⁹. Tham mưu xây dựng Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Đưa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm học 2022 - 2023 vào các kế hoạch, chương trình, nghị quyết của các cơ quan quản lý giáo dục các cấp và các cơ sở giáo dục đào tạo; tích cực tham mưu cho các cấp ủy đảng lãnh đạo, chỉ đạo, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong thực hiện nhiệm vụ

⁵ Năm học 2021-2022: Tỷ lệ học sinh tiểu học học 2 buổi/ngày đạt 62,16%, trong đó tỷ lệ học sinh lớp 1, lớp 2 học 2 buổi/ngày đạt 73.83%; học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 98.04%; tổng số học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học đạt 99.23%.

⁶ Năm học 2021-2022: Học sinh trung học lên lớp thẳng đạt tỷ lệ 97,31%.

⁷ Năm học 2021-2022: Tỷ lệ đỗ tốt nghiệp THPT đạt 97,6%.

⁸ Năm học 2021-2022 Quảng Ninh đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2; đang đề nghị Bộ GDĐT kiểm tra công nhận đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

⁹ Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương; Kế hoạch số 495- KH/TU ngày 26/7/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai Kết luận số 51-KL/TW; Chương trình hành động số 01-CTr/TU ngày 09/10/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh quy định một số khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; Nghị quyết số 63/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành quy định chế độ, thưởng, hỗ trợ trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi của tỉnh Quảng Ninh và một số chính sách ưu đãi đối với trường THPT chuyên Hạ Long từ năm học 2021-2022 đến năm học 2025-2026; Nghị quyết số 65/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh về quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập của tỉnh Quảng Ninh từ năm học 2021-2022 đến năm học 2025-2026; Nghị quyết số 70/2021/NQ – HĐND ngày 19/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh quy định mức chi tiền công cho thành viên thực hiện nhiệm vụ tại một số Kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông tổ chức trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; Chỉ thị số 1112/CT-BGDĐT ngày 19/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022 - 2023; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 31/8/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, học viên giáo dục thường xuyên đang học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh năm học 2022 – 2023; ...

năm học 2022 - 2023.

- Triển khai, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bảo đảm các điều kiện về kinh phí, đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất, thư viện và thiết bị dạy học các cơ sở giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Thực hiện chăm lo xây dựng tổ chức Đoàn, Đội trong mỗi cơ sở giáo dục thật sự trong sạch, vững mạnh, có sức chiến đấu cao; mở rộng và phát huy dân chủ trong trường học để có môi trường giáo dục thực sự dân chủ. Đẩy mạnh phòng ngừa, ngăn chặn các biểu hiện tham nhũng, tiêu cực, “lợi ích nhóm”, chống bệnh thành tích, lạm thu, dạy thêm, học thêm không đúng quy định.

- Tiếp tục rà soát, triển khai, tổ chức thực hiện nhiệm vụ hoàn thiện quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông gắn với công tác quy hoạch, bố trí quỹ đất để xây dựng phát triển trường, lớp mầm non, phổ thông theo quy định, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em mầm non, học sinh phổ thông; tiếp tục tham mưu đẩy mạnh phát triển các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông tư thục để giảm áp lực cho trường mầm non, phổ thông công lập, đặc biệt tại các địa bàn khu công nghiệp, khu vực đông dân cư.

2. Thực hiện chủ trương xây dựng nền giáo dục mở, hiện đại, tiên tiến phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, đơn vị, đảm bảo liên thông, phục vụ học tập suốt đời của người dân, cung cấp dịch vụ giáo dục có chất lượng cao tiệm cận với trình độ quốc tế

- Xây dựng nền giáo dục mở, hiện đại, tiên tiến phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, đơn vị; tạo sự bình đẳng về tiếp cận giáo dục nhằm phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực cá nhân, đáp ứng yêu cầu của xã hội và hội nhập quốc tế.

- Triển khai việc thiết kế và cung cấp khả năng tiếp cận giáo dục cho mọi người dân qua nhiều phương thức đào tạo; rà soát, tham mưu gạt bỏ các rào cản hạn chế cơ hội tham gia của người học; củng cố các nền tảng về phương pháp, phương tiện, hạ tầng để tiếp tục đa dạng hóa các hình thức dạy học: trực tuyến qua internet, các hoạt động giáo dục cộng đồng, ngoại khóa, nghiên cứu, ...

3. Thực hiện bố trí nguồn lực, ưu tiên đầu tư, phát triển giáo dục - đào tạo làm nền tảng cho sự phát triển bền vững, lâu dài của tỉnh tạo chuyển biến căn bản trong đào tạo, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao

- Tham mưu tập trung phát triển, hoàn thiện hạ tầng giáo dục và đào tạo theo 3 khu vực: đô thị; nông thôn; miền núi, biên giới, hải đảo; ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Phấn đấu đến năm 2025, hoàn thành mục tiêu mỗi huyện có một trường học công lập theo tiêu chí chất lượng cao ở mỗi cấp học giáo dục phổ thông; mỗi thành phố, thị xã có một trường trung học phổ thông công lập theo tiêu chí chất lượng cao (theo Nghị quyết số 99/NQ-HĐND ngày 31/5/2022 của HĐND tỉnh về việc bổ sung cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách địa phương; phân bổ, điều chỉnh dự toán ngân sách cấp tỉnh năm 2022 và phương án sử dụng tăng thu, kết dư ngân sách cấp tỉnh năm 2021).

- Tiếp tục triển khai, tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025. Thực hiện ưu tiên củng cố, phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú và các trường phổ thông có học sinh bán trú, các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn.

- Tích cực đẩy nhanh việc thực hiện lộ trình tự chủ trong các cơ sở giáo dục công lập ở những nơi có điều kiện, tạo nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục; đồng thời đẩy mạnh thu hút các nguồn lực xã hội hóa đầu tư trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

4. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp

- Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục đào tạo và quản trị trong các cơ sở giáo dục. Tham mưu cho UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành cơ chế, chính sách phù hợp khuyến khích đào tạo, đào tạo lại, thu hút nhân tài và nâng cao thu nhập nhằm phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, nhất là đối với khu vực, địa bàn khó khăn, miền núi, biên giới, hải đảo.

- Triển khai, tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp đảm bảo đủ nhân lực thực hiện nhiệm vụ trong các cơ sở giáo dục; tham mưu tiếp tục kiện toàn, tinh gọn tổ chức bộ máy gắn với nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục.

- Tiếp tục rà soát đội ngũ giáo viên, xác định nhu cầu giáo viên theo lộ trình để có biện pháp tham mưu giải quyết số giáo viên thừa, thiếu cục bộ, giáo viên chưa đạt chuẩn và bổ sung đội ngũ giáo viên còn thiếu, đặc biệt giáo viên tin học và ngoại ngữ. Thực hiện thu hút nguồn giáo viên chất lượng cao vào làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông; đào tạo giáo viên gắn với nhu cầu để bảo đảm đủ về cơ cấu, số lượng, chất lượng đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong các giai đoạn tiếp theo.

- Tiếp tục triển khai thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ; triển khai Đề án đào tạo đội ngũ giáo viên mầm non, phổ thông đạt chuẩn trình độ đào tạo; bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý cho cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2022-2025; chú trọng triển khai bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên các cấp học. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 18/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc đảm bảo nguồn nhân lực để triển khai hiệu quả công tác y tế trường học trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, giai đoạn 2022-2025.

5. Hoàn thiện thể chế; tiếp tục xây dựng, triển khai các chính sách hỗ

trợ phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục; nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo

- Thực hiện cụ thể hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước về phát triển giáo dục và đào tạo bằng các chương trình, kế hoạch để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo tỉnh Quảng Ninh. Tiếp tục triển khai, tổ chức thực hiện hiệu quả các nội dung được quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Nghị định số 105/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về chính sách phát triển giáo dục mầm non.

- Tiếp tục tham mưu xây dựng, triển khai các chính sách hỗ trợ phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục; trọng tâm là nhóm chính sách hỗ trợ học sinh, chính sách thu hút nhân lực có trình độ cao, sinh viên sư phạm đỗ tốt nghiệp loại giỏi, xuất sắc về tình công tác; chính sách hỗ trợ, phát triển giáo dục mầm non tư thục;...

- Tiếp tục đổi mới quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo theo hướng đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục đảm bảo hiệu lực, hiệu quả trong quản lý để phát triển giáo dục. Đổi mới quản trị nhà trường theo hướng tinh gọn, hiện đại, minh bạch; tăng cường thực hiện dân chủ cơ sở, phát huy vai trò và tiếng nói của đội ngũ nhà giáo trong các nhà trường; thực hiện nghiêm và thực chất công tác đánh giá đối với đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục.

6. Thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên

- Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non gắn với việc thực hiện hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025”; chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện” và Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến 2025”. Tham mưu, chủ động chuẩn bị các điều kiện triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non. Tăng cường quản lý, hỗ trợ nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non đối với cơ sở giáo dục mầm non vùng dân tộc thiểu số, miền núi và các cơ sở GDMN tư thục.

- Tham mưu chuẩn bị đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông lớp 3, lớp 7, lớp 10 và các lớp tiếp theo. Tiếp tục phối hợp với các Trường Đại học sư phạm xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018. Phối hợp với các Nhà xuất bản có sách giáo khoa được tỉnh lựa chọn để tổ chức tập huấn chuyên đề dạy học các môn học/hoạt động giáo dục ở lớp 3, lớp 7, lớp 10 năm học 2022-2023. Hoàn thành việc biên soạn, thẩm định Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Quảng Ninh lớp 5, lớp 8, lớp 9 và lớp 12. Tiếp tục tham mưu thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 4, lớp 8, lớp 11 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Duy trì, giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục các cấp học; phấn đấu đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2; nâng cao hơn nữa chất lượng giáo dục đại trà, giáo dục mũi nhọn; chất lượng điểm trung bình kỳ thi tốt nghiệp THPT và kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT; nâng cao số lượng và chất lượng giải học sinh giỏi quốc gia, Olympic khu vực, quốc tế.

- Tiếp tục đẩy mạnh định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở, trung học phổ thông. Duy trì, đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030 và Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”.

- Đổi mới phương pháp giáo dục, hình thức thi, kiểm tra, đánh giá kết quả trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và giáo dục thông minh; kiên trì, sáng tạo trong đổi mới phương pháp dạy học để tiếp tục thực hiện việc chuyển quá trình giáo dục từ trang bị kiến thức là chủ yếu, sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học.

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, học sinh, học viên để tạo sự đoàn kết, thống nhất trong toàn ngành Giáo dục. Đẩy mạnh công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, học viên. Tiếp tục triển khai tổ chức thực hiện Kế hoạch số 250/KH-UBND ngày 24/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về thực hiện chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021 - 2030”. Triển khai hiệu quả công tác giáo dục thể chất, bảo đảm an toàn trường học; phòng chống tai nạn thương tích. Tiếp tục triển khai, tổ chức thực hiện Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất, thể thao trường học giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025; Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 2/3/2022 của UBND tỉnh về việc tiếp tục thực hiện Đề án Tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

7. Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

- Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn triển khai nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 chủ động, linh hoạt để thích ứng với tình hình thiên tai, dịch bệnh, vừa bảo đảm an toàn cho trẻ em, học sinh, học viên, giáo viên, vừa củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục. Triển khai hiệu quả công tác y tế trường học, phòng chống dịch bệnh gắn với Chương trình “Sức khỏe học đường giai đoạn 2021 - 2025”, Chương trình “Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021 - 2025”. Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 11/3/2022 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc thực hiện Chương trình y tế trường học trong cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông gắn với y tế cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, giai đoạn 2022-2025.

- Triển khai, tổ chức thực hiện nghiêm túc, kịp thời, hiệu quả các văn bản chỉ

đạo của Trung ương, Bộ Giáo dục và Đào tạo và Tỉnh để thực hiện hiệu quả Chiến lược thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trong các cơ sở giáo dục. Phối hợp chặt chẽ giữa gia đình - nhà trường - xã hội có biện pháp cụ thể bảo đảm an toàn sức khỏe cho học sinh, học viên, cán bộ, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục đào tạo để dạy và học trực tiếp; tổ chức tiêm vắc - xin phòng chống dịch bệnh COVID-19 vết mũi 1, mũi 2 cho tất cả các đối tượng trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi; hoàn thành tiêm mũi 3 cho 100% trẻ em có chỉ định tiêm từ 12 tuổi đến 18 tuổi bảo đảm tuyệt đối an toàn và đối tượng trẻ em dưới 5 tuổi khi có chỉ đạo của Bộ Y tế, Ban Chỉ đạo quốc gia phòng chống COVID-19.

8. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính trong giáo dục đào tạo

- Thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo; tăng cường các điều kiện đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học trực tuyến và trong công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” và Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025”.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và bộ phận một cửa, một cửa liên thông.

9. Thực hiện hội nhập quốc tế trong giáo dục

Thực hiện tốt công tác hội nhập quốc tế và các quy định về hợp tác, đầu tư trong lĩnh vực giáo dục; tăng cường chỉ đạo công tác hợp tác quốc tế trong đào tạo trên địa bàn tỉnh; tạo điều kiện cho các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên đẩy mạnh hội nhập quốc tế thông qua việc hợp tác với các cơ sở giáo dục nước ngoài; làm tốt công tác quản lý trong hoạt động đối ngoại¹⁰. Thực hiện tốt công tác quản lý đối với các chương trình liên kết giáo dục có yếu tố nước ngoài và hoạt động tư vấn du học; công tác liên kết đào tạo du học sinh nước ngoài, tổ chức hội nghị, hội thảo có yếu tố nước ngoài.

10. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo

- Thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, tập trung thanh tra, kiểm tra công tác quản lý, trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị, các hoạt động chuyên môn theo cấp học; đặc biệt tổ chức đợt kiểm tra chuyên đề về công tác quản lý, khai thác, sử dụng các thiết bị dạy học thông minh, hóa chất đối với các trường phổ thông; triển khai hoạt động thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, việc lựa chọn sách giáo khoa và thanh tra, kiểm tra theo chỉ đạo tại Nghị quyết 41/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XV. Ngăn chặn, xử lý nghiêm những tiêu cực trong hoạt động giáo dục và đào tạo, nhất là tại các Kỳ thi. Thực hiện

¹⁰ Hợp tác với 3 tỉnh Bắc Lào và Quảng Tây, Trung Quốc trong việc tiếp nhận và cấp học bổng cho các học viên đi đào tạo, bồi dưỡng.

kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm, công tác tuyển sinh đầu cấp, thu chi tài chính, thực hiện công khai trong giáo dục, công tác kiểm tra nội bộ; kiểm tra, đánh giá hiệu quả đầu tư, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tại các cơ sở giáo dục; kịp thời phát hiện, xử lý và kiến nghị khắc phục các thiếu sót trong tổ chức các Kỳ thi; thanh tra, kiểm tra công tác quản lý của Thủ trưởng đơn vị trong thực hiện các quy định của pháp luật theo Luật Thanh tra, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Phòng, chống tham nhũng. Xử lý nghiêm và thông báo công khai những tổ chức, cá nhân vi phạm trong việc chấp hành, thực thi pháp luật. Kịp thời phát hiện và giải quyết những vấn đề nóng, phức tạp.

- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, kiến nghị, phản ánh và công tác phòng, chống tham nhũng nhằm nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học trong nhà trường, đặc biệt là giáo dục tư thực. Thẩm định, thẩm tra công tác tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, học viên giáo dục thường xuyên đang học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh năm học 2022 - 2023, tuyệt đối không để xảy ra vi phạm trực lợi chính sách, thất thoát ngân sách nhà nước.

11. Đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua

Tổ chức các phong trào thi đua thiết thực chào mừng kỷ niệm 40 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam và chào mừng kỷ niệm 60 năm ngày thành lập tỉnh Quảng Ninh. Đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” gắn với các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động, việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác thi đua, khen thưởng, coi thi đua là động lực để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chủ động phát hiện, biểu dương và nhân rộng các tấm gương người tốt, việc tốt trong ngành Giáo dục.

12. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục

Tiếp tục quan tâm, đầu tư cho công tác truyền thông giáo dục để xã hội hiểu và chia sẻ về các chủ trương đổi mới của ngành Giáo dục. Tập trung vào truyền thông việc tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT; triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018; triển khai thực hiện phong trào thi đua “Học và làm theo Bác”; đẩy mạnh truyền thông về các tấm gương người tốt, việc tốt trong ngành Giáo dục; giáo viên, học sinh đổi mới, sáng tạo và đạt kết quả tốt trong dạy và học.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị thuộc Sở

- Căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao trong kế hoạch. Chủ động đánh giá kết quả triển khai các nhiệm vụ để tham mưu với Lãnh đạo Sở điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ theo mục tiêu của Ngành; định kỳ báo cáo kết quả triển khai, thực hiện theo từng quý trong năm

học; báo cáo gửi Văn phòng trước ngày 20 của tháng cuối trong quý để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

- Văn phòng: (1) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch của các đơn vị; (2) Định kỳ tổng hợp báo cáo của các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị để tham mưu báo cáo cho Sở GDĐT gửi báo cáo về UBND tỉnh và Bộ GDĐT đảm bảo quy định.

2. Các đơn vị trực thuộc Sở

- Tổ chức nghiên cứu, phổ biến, quán triệt tới toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, học sinh, học viên đầy đủ các nội dung, nhiệm vụ.

- Căn cứ Kế hoạch của Ngành, theo chức năng, nhiệm vụ, xây dựng Kế hoạch của đơn vị, cụ thể hóa Kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ.

- Định kỳ báo cáo kết quả triển khai, thực hiện theo từng quý trong năm học; báo cáo gửi về Sở GDĐT (qua Văn phòng) trước ngày 20 của tháng cuối trong quý để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

3. Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố và các cơ sở giáo dục thường xuyên

- Tổ chức nghiên cứu, phổ biến, quán triệt tới toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, học sinh, học viên đầy đủ, phù hợp các nội dung, nhiệm vụ.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 240/KH-UBND.

- Căn cứ Kế hoạch của Ngành và của địa phương, theo chức năng, nhiệm vụ, xây dựng Kế hoạch của đơn vị, cụ thể hóa Kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ được giao.

- Định kỳ báo cáo kết quả triển khai, thực hiện theo từng quý trong năm học; báo cáo gửi về Sở GDĐT (qua Văn phòng) trước ngày 20 của tháng cuối trong quý để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 - 2023, Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Bộ GDĐT;
- UBND tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở;
- Các Phòng GDĐT;
- Các Trung tâm GDTN-GDTX các huyện, TX, TP;
- Công TTĐT;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Thúy

DANH MỤC
Triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 trên địa bàn tỉnh
 (Kèm theo Kế hoạch số 2891 /KH-SGDĐT ngày 13 /10/2022 của Sở GDĐT)

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
1	Hội nghị thống nhất các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục khối các trường THPT tư thục	Phòng GDPT	Các đơn vị thuộc Sở	Tháng 10/2022	Kết luận Hội nghị
2	Đề án “Phát triển giáo dục, đào tạo, nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030”	Phòng KHTC	Các đơn vị thuộc Sở	Tháng 12/2022	Quyết định UBND tỉnh
3	Đề án “Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục phổ thông giai đoạn 2021 - 2025	Phòng GDPT	Các đơn vị thuộc Sở	Tháng 12/2022	Quyết định UBND tỉnh
4	Đề án “Phát triển giáo dục mầm non tư thục giai đoạn 2022 - 2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh”	Phòng GDTXMN	Các đơn vị thuộc Sở	Tháng 12/2022	Quyết định UBND tỉnh
5	Đề án Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên mầm non, phổ thông đạt chuẩn trình độ đào tạo; bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý cho cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2025.	Phòng TCCBQLCL	Các đơn vị thuộc Sở	Tháng 12/2022	Quyết định UBND tỉnh
6	Nghị quyết quy định nội dung, mức chi để chuẩn bị, tổ chức và tham dự một số kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục trên địa bàn tỉnh	VP	Các đơn vị thuộc Sở	Tháng 12/2022	Nghị quyết HĐND tỉnh
7	Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non tư thục trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh	Phòng GDTXMN	Các đơn vị thuộc Sở	Tháng 12/2022	Nghị quyết HĐND tỉnh
8	Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh	Phòng KHTC	Các đơn vị thuộc Sở	Tháng 3/2023	Nghị quyết HĐND tỉnh
9	Xét tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo Ưu tú lần thứ 16 năm 2023	VP	Các đơn vị thuộc Sở	Tháng 2/2023	Tờ trình UBND tỉnh
10	Nghị quyết quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh	Phòng GDTXMN	Các đơn vị thuộc Sở	Tháng 7/2023	Nghị quyết HĐND tỉnh